TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN LẠC** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2018/HS-ST
Ngày: 27/12/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC - TỈNH HOÀ BÌNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

1. ***Thẩm phán chủ toạ phiên toà***: Ông **Bùi Đình Dũng**
2. ***Các Hội thẩm nhân dân***: Bà **Bùi Thị Liên**
Ông **Bùi Văn Luận**.
3. ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà***: Bà **Tăng Thị Hồng** – Thư ký TAND huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.
4. ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa***: Bà: **Bùi Thu Hiền**, Kiểm sát viên

Ngày 27/12/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình: Mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2018/HSST ngày 27/11/2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **PHẠM VĂN V**, sinh năm 1982. Tại: ĐT, KC, HY. ĐKNKTT: Xóm S, xã S, huyện V, tỉnh Sơn La; Văn hóa phổ thông: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do (lái xe); Bố là: Phạm Văn B, sinh năm 1951; Mẹ là: Phạm Thị Đ, sinh năm 1952; Gia đình có: 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba. Vợ là: Lê Thị T, sinh năm 1982: Có 03 con, sinh năm 2001,2009 và 2015.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo hiện tại ngoại được triệu tập: Có mặt tại phiên tòa.

- ***Người bị hại:*** Ông Đinh Văn H, sinh năm 1938 (Đã chết). Nơi cư trú trước khi chết: Xóm B, xã M, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*: Bà Hà Thị C, sinh năm 1938. Là vợ của bị hại. Cùng chị Đinh Thị Q, sinh năm 1955; chị Đinh Thị L, sinh năm 1958; anh Đinh Văn B, sinh năm 1965; anh Đinh Văn B, sinh năm 1968; anh Đinh Văn T, sinh năm 1970; chị Đinh Thị T, sinh năm 1975. Là các con ruột của bị hại.

Cùng cư trú tại: Xóm B, xã M, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

Bà C, chị Q, chị L, anh B1, anh B2, anh T và chị T ủy quyền cho anh Đinh Văn T, sinh năm 1977(Con đẻ). Cư trú tại: Xóm B, xã M, huyện T, tỉnh Hòa Bình tham gia tố tụng. (Theo văn bản ủy quyền vào số chứng thực 56, quyển số 01/2018-SCT/CK,ĐC ngày 27/6/2018 của UBND xã M, huyện T, tỉnh Hòa Bình)

- ***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan***: Chị Phạm Thị T, sinh năm 1978. Địa chỉ: Bản B, xã T, huyện V, tỉnh Sơn La.

- ***Người làm chứng*:**

Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1950. Địa chỉ: Khu A, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình;

Chị Hà Thị L, sinh năm 1978. Địa chỉ: Khu A, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

Anh Phan Văn S, sinh năm 1998. Địa chỉ: Xóm S, xã S, huyện V, tỉnh Sơn La.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 50 phút ngày 17/6/2018, Phạm Văn V sinh năm 1982 điều khiển xe ô tô tải loại 8 tấn, BKS 26C 081.XX của mình đi từ chợ Đ, huyện K, Hưng Yên về huyện V, Sơn La trên xe có chở Phan Văn S. Khoảng 07 giờ 50 phút cùng ngày, V lái xe theo hướng Hà Nội – Sơn la đến Km 102+300m quốc lộ 6A thuộc địa phận khu A, thị trấn M, huyện T tỉnh Hòa Bình. Lúc này, xe đang đi qua khu vực chợ B, có đường nhánh và là khu đông dân cư sinh sống hai bên đường, trời có mưa nhỏ, đường trơn trượt, tầm quan sát tốt, mật độ tham gia giao thông bình thường nhưng V không giảm tốc độ; phát hiện phía trước cùng chiều cách khoảng 20m có ông Đinh Văn H điều khiển xe đạp rẽ trái sang đường, Phạm Văn V bóp còi, đạp phanh chân và đánh lái sang trái tránh va chạm nhưng đã không kịp xử lý an toàn dẫn đến xe ô tô trượt lết trên đường theo chiều di chuyển (Để lại vết trượt lốp bánh trước bên trái dài 16,7m và vết trượt lốp bánh trước bên phải dài 17m) khiến phần đầu phía trước bên phải xe ô tô 26C 081.XX đâm va vào phía sau bên trái xe đạp do ông Hòa điều khiển gây tai nạn giao thông.

Hậu quả ông Đinh Văn H bị thương tích nặng được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa huyện T rồi chuyển bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình nhưng đến 11h30 cùng ngày thì tử vong.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường ngày 17/6/2018 xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn thuộc khu vực đông dân cư, là đoạn đường hai chiều lòng đường rộng 15,2m, có vạch sơn màu vàng liền mạch phân chia làn đường. Mặt đường nhẵn, ướt do trời mưa, dốc cong cua về bên phải theo hướng Hà Nội – Sơn La; bên trái là đường rẽ vào khu A, thị trấn M, huyện T, Hòa Bình; hai bên đường là nhà dân sinh sống. Điểm va chạm giữa ô tô do Phạm Văn V điều khiển với xe đạp do ông H điều khiển được xác định: Nằm trên vạch sơn màu vàng liền mạch phân chia làn đường.

Tại Bản kết luận pháp y số 101/QĐPY-CAT-PC54, ngày 20/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Nạn nhân Đinh Văn H chết do đa chấn thương.

Vật chứng thu giữ và quá trình xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện T đã thu giữ các vật chứng gồm: 01 xe môtô BKS 26C 081.XX; 01 xe đạp; 01 Giấy phép lái xe ôtô hạng C số 270149015739, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 14/11/2014 mang tên Phạm Văn V; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ôtô số 014543, BKS 26C 081.XX mang tên Phạm Văn V; 01Giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT phương tiện cơ giới đường bộ số KC 6138817, biển đăng ký 26C 081.XX; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số 0069612, biển đăng ký 26C 081.XX có giá trị đến ngày 08/6/2019; 01 Giấy biên nhận bản chính giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đang thế chấp; 01 Giấy chứng nhận xe tải số 2805/QLVT&PT do sở giao thông vận tải Quảng Ninh cấp có giá trị đến ngày 12/7/2024; 01 tem của HTX dịch vụ vận tải T. Hiện: Chiếc xe ôtô BKS 26C 081.XX và chiếc xe đạp đã được trả lại cho chủ sở hữu. Các vật chứng còn lại đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Hòa Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/12/2018.

Sau khi tai nạn xảy ra, gia đình người bị hại ĐinhVăn H đã chi phí cấp cứu, điều trị; chi phí mai táng: Lên thống kê tổng 52.000.000đ. Phạm Văn V và gia đình đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình nạn nhân tổng cộng các khoản là 64.000.000 *(Sáu mươi tư triệu đồng)*. Hai bên đã giao nhận bồi thường đầy đủ. Đại diện người bị hại đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại Bản cáo trạng số 22/CT-VKSTL, ngày 26/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Hòa Bình đã truy tố bị cáo Phạm Văn V về tội "***Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ***" theo điểm a, khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

- *Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo, đại diện bị hại, người liên quan và những người làm chứng đều nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.*

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã phản ánh; bị cáo nhận tội, không kêu oan, chấp nhận mức bồi thường cho gia đình bị hại và xin được giảm nhẹ mức hình phạt. Đại diện bị hại giữ nguyên yêu cầu bồi thường và giữ nguyên ý kiến xin cho bị cáo miễn trách nhiệm hình sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm, truy tố bị cáo về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", Tuy nhiên, sau tai nạn bị cáo đã có ý thức khắc phục hậu quả gây ra, đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Bị hại cũng có lỗi - Gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 260; điểm b, s

khoản 1-2 Điều 51, khoản 1-2-5 điều 65 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Phạm Văn V phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", và đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và có thời gian thử thách nhất định cho bị cáo. Về vật chứng của vụ án: những vật chứng đã được cơ quan điều tra trao trả lại cho chủ sở hữu là hợp pháp nên không đề nghị xem xét, các vật chứng còn lại như: Các giấy đăng ký xe… là những giấy tờ hợp pháp nên đề nghị trả lại cho chủ sở hữu. Về trách nhiệm dân sự: đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không đề nghị gì thêm nên không xem xét.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra; kết quả tranh luận tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên.

[2] *Về căn cứ xác định tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo:* Vào khoảng 07 giờ 50 phút, ngày 17/6/2018, Phạm Văn V điều khiển xe ô tô BKS 26C 081.XX theo hướng Hà Nội – Sơn la có giấy phép lái xe phù hợp với loại phương tiện đến Km 102+300m quốc lộ 6A thuộc địa phận khu 6, thị trấn M, huyện T tỉnh Hòa Bình, đi với tốc độ 45 km/h. Lúc này, xe đang đi qua khu vực chợ B, có đường nhánh và là khu đông dân cư sinh sống hai bên đường, trời có mưa nhỏ, đường trơn trượt, tầm quan sát tốt, mật độ tham gia giao thông bình thường nhưng V không giảm tốc độ; phát hiện phía trước cùng chiều cách khoảng 20m có ông Đinh Văn H điều khiển xe đạp rẽ trái sang đường, Phạm Văn V bóp còi, đạp phanh chân và đánh lái sang trái tránh va chạm nhưng đã không kịp xử lý an toàn dẫn đến xe ô tô trượt lết trên đường theo chiều di chuyển (Để lại vết trượt lốp bánh trước bên trái dài 16,7m và vết trượt lốp bánh trước bên phải dài 17m) khiến phần đầu phía trước bên phải xe ô tô 26C 081.XX đâm va vào phía sau bên trái xe đạp do ông H điều khiển gây tai nạn giao thông. Hậu quả là ông Đinh Văn H tử vong. Theo quy định tại khoản 5 và khoản 11 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải: " *Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép đến mức không nguy hiểm (Có thể dừng lại một cách an toàn) trong các trường hợp sau: ... 5. Qua khu vực có công trình công cộng tập trung nhiều người, khu vực đông dân cư ... 11 Trời mưa, mặt đường trơn trượt...* ". Do đó vi phạm vào điều 12

quy định về tốc độ xe chạy trên đường của Luật giao thông đường bộ. " *1. Người lái xe phải tuân thủ các quy định về tốc độ chạy xe trên đường...".* Phạm Văn V đã không tuân thủ đúng quy định nêu trên khi tham gia giao thông nên gây tai nạn với hậu quả làm 01 người chết. Lỗi chính gây tai nạn giao thông thuộc về bị cáo. Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, Phạm Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Văn V đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh, điều khoản pháp luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Về hình phạt phụ thấy: Bị cáo phải vay tiền mua xe chưa trả hết nợ; Bản thân phải nuôi vợ và 03 con nhỏ. Mặt khác bị cáo phạm tội do vô ý nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt phụ " Cấm hành nghề lái xe " với bị cáo là có căn cứ.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, năng lực chịu trách nhiệm hình sự của bị cáo:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; đã xâm hại đến các quy định của Nhà nước về trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả làm 01 người chết, làm hỏng hóc phương tiện giao thông. Bị cáo Phạm Văn V là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có hiểu biết pháp luật, có giấy phép lái xe theo quy định nhưng chủ quan vì cung đường bị cáo lái xe tham gia giao thông và gây tai nạn là đường quen nên chủ quan, cẩu thả, đã không tuân thủ đúng các quy định về an toàn giao thông đường bộ gây tử vong cho ông Đinh Văn H, gây hư hại phương tiện giao thông. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mình gây ra. Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt và để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Phạm Văn V chưa có tiền án, tiền sự; sau tai nạn bị cáo cùng gia đình đã chủ động gặp gỡ và thỏa thuận bồi thường thỏa đáng cho gia đình bị hại. Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo luôn thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn, hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị hại khi qua đường cũng thiếu quan sát nên lỗi gây ra tai nạn một phần do bị hại. Đại diện bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình và phải nuôi ba con còn nhỏ. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; có địa chỉ và nơi cư trú rõ ràng. Đây là những tình tiết sẽ được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự nên có thể cho bị cáo hưởng án treo, thể hiện sự nhân đạo của Pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo khắc phục vi phạm.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Tại thời điểm xét xử, đại diện bị hại giữ nguyên mức bồi thường thiệt hại là 64.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường được 64.000.000 đồng. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về vật chứng của vụ án:* Vật chứng thu giữ Cơ quan điều tra đã xử lý bằng biện pháp trả lại cho chủ sở hữu là xe ôtô BKS 26C 081.XX; Chiếc xe đạp cũng đã được trao trả cho đại diện người bị hại là đúng quy định của pháp luật, không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với 01 Giấy phép lái xe ôtô hạng C số 270149015739, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 14/11/2014 mang tên Phạm Văn V; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ôtô số 014543, BKS 26C 081.XX mang tên Phạm Văn V; 01Giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT phương tiện cơ giới đường bộ số KC 6138817, biển đăng ký 26C 081.XX; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số 0069612, biển đăng ký 26C 081.XX có giá trị đến ngày 08/6/2019; 01 Giấy biên nhận bản chính giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đang thế chấp; 01 Giấy chứng nhận xe tải số 2805/QLVT&PT do sở giao thông vận tải Quảng Ninh cấp có giá trị đến ngày 12/7/2024; 01 tem của HTX dịch vụ vận tải T cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp

[7] *Về án phí:* Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Riêng án phí dân sự về việc bồi thường thiệt hại các bên đã thỏa thuận bồi thường, bị cáo và gia đình đã bồi thường xong nên không phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1-2-5 điều 65 của Bộ luật hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn V phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Văn V 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng. kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã S, huyện V, tỉnh Sơn La giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

"Trong thời gian thử thách nếu Phạm Văn V cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc Phạm Văn V phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc Phạm Văn V phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 của bộ luật này. "

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Phạm Văn V 01 Giấy phép lái xe ôtô hạng C số 270149015739, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 14/11/2014 mang tên Phạm Văn V; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ôtô số 014543, BKS 26C 081.XX mang tên Phạm Văn V; 01Giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT phương tiện cơ giới đường bộ số KC 6138817, biển đăng ký 26C 081.XX; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số 0069612, biển đăng ký 26C 081.XX có giá trị đến ngày 08/6/2019; 01 Giấy biên nhận bản chính giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đang thế chấp; 01 Giấy chứng nhận xe tải số 2805/QLVT&PT do sở giao thông vận tải Quảng Ninh cấp có giá trị đến ngày 12/7/2024; 01 tem của HTX dịch vụ vận tải T.

(Các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Hòa Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng và Phiếu nhập kho số NK(2019)005 ngày 04/12/2018).

4. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 591 của Bộ luật dân sự;

Ghi nhận bị cáo Phạm Văn V đã bồi thường xong cho gia đình ông Đinh Văn H số tiền 64.000.000đ *(Sáu mươi tư triệu đồng)*.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Phạm Văn V phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- Bị cáo; Đại diện Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cơ quan điều tra – CA Tân Lạc;
- Cơ quan THA hình sự - CA Tân Lạc;
- Chi cục THA dân sự huyện Tân Lạc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Bùi Đình Dũng